

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33; Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 51, Điều 55, Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Vi Thị T và anh Lê Đức T.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” đề ngày 24 tháng 11 năm 2025 của chị Vi Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 12 năm 2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Vi Thị T**, sinh ngày: 05/3/1993

Số căn cước công dân: 038193026999

Địa chỉ: Thôn B, xã HX, tỉnh TH.

Người bị kiện: Anh **Lê Đức T**, sinh ngày: 17/5/1987

Số căn cước công dân: 038087004978

Địa chỉ: Thôn MR, xã NX, tỉnh TH.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải ngày 01 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Công nhận thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa chị Vi Thị T và anh Lê Đức T.

* **Về con chung:** Vợ chồng có 01 (một) con chung là cháu Lê Minh K, sinh ngày: 11/7/2025. Hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cháu Lê Minh K cho chị Vi Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Đức T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2025 cho đến khi cháu Lê Minh K đủ 18 tuổi. Anh Lê Đức T có quyền đi lại thăm nom con mà không ai được ngăn cấm, cản trở.

* **Về tài sản, nợ chung:** Chị Vi Thị T và anh Lê Đức T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về lệ phí:** Chị Vi Thị T và anh Lê Đức T không phải chịu lệ phí theo Luật hòa giải đối thoại.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS tỉnh TH;
- UBND xã NX;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh